*28. KINH BOÁ-TRA-BAØ-LAÂU1*

# Toâi nghe nhö vaày:

Moät thôøi, Phaät ôû taïi nöôùc Xaù-veä2, trong vöôøn Kyø thoï Caáp coâ ñoäc3, cuøng vôùi chuùng Ñaïi Tyø-kheo moät ngaøn hai traêm naêm möôi ngöôøi4.

Baáy giôø, vaøo luùc saùng sôùm, Theá Toân khoaùc y caàm baùt vaøo thaønh Xaù-veä khaát thöïc. Khi aáy, Theá Toân nghó raèng:

“Ngaøy hoâm nay khaát thöïc, thôøi gian coøn sôùm, Ta haõy ñeán thaêm khu röøng cuûa Phaïm chí Boá-tra-baø-laâu5; ñôïi ñeán giôø roài haõy ñi khaát thöïc”. Roài Ngaøi ñi ñeán röøng cuûa Phaïm chí. Phaïm chí Boá-tra-baø-laâu töø xa troâng thaáy Phaät ñi ñeán, lieàn ñöùng daäy nghinh ñoùn raèng:

“Hoan nghinh, Sa-moân Cuø-ñaøm! Laâu nay khoâng ñeán. Nay vì duyeân côù gì laïi khuaát mình chieáu coá? Xin môøi ngoài phía tröôùc ñaây.”

Theá Toân ngoài xuoáng choã aáy, noùi vôùi Boá-tra-baø-laâu raèng: “Caùc oâng taäp hoïp taïi ñaây, ñeå laøm gì? Ñeå baøn chuyeän gì?” Phaïm chí baïch Phaät:

1. Baûn Haùn: *Phaät thuyeát Tröôøng A-haøm*, ñeä tam phaàn “Boáù-tra-baø-laâu kinh ñeä cöûu”;

Paøli; D.9, Dig. I. 9 Potthapaøda-suttsa.

2. Xaù-veä (Paøli: Saøvatthì; Skt.: Zraøvasti) hoaëc aâm Taát-la-phieät-ñeå, thuû phuû cuûa nöôùc Caâu-taùt-la (Paøli: Kosaka, Skt.: Kauzalya).

3. Kyø thoï Caáp coâ ñoäc vieân (Paøli: Jetavana Anaøthapiòñikaøraøma, Skt.: Jetavane’ naøthapiòñadaya-aøraøma), tònh xaù do oâng Caáp Coâ Ñoäc (Anaøthapiòñika) xaây döïng trong khu röøng cuûa Jeta (Haùn dòch: Thaéng laâm).

4. Baûn Paøli, D.9, sñd.: khoâng ghi soá löôïng Tyø-kheo.

5. Trong baûn Paøli, D.9, sñd.: Potthapaødo pabbaøjako samayappavaødake tindukaøcìre eka-saølake Malikaøya aøraøme pativasati mahatiyaø paribbaøjaka-parisaøya saddhiö timattehi paribbaøjaka-satehi, du só Potthapaøda nguï cö trong khu vöôøn cuûa hoaøng haäu Mallika, trong ñaïi giaûng ñöôøng luaän nghò ñöôïc bao quanh bôûi caây tinduka, cuøng vôùi giaùo ñoaøn du só goàm ba traêm ngöôøi.

“Theá Toân, ngaøy hoâm qua6 coù nhieàu Sa-moân, Baø-la-moân taäp hoïp taïi giaûng ñöôøng, baøn luaän söï vieäc nhö vaäy7. Nhöõng vaán ñeà choáng traùi nhau.

“Cuø-ñaøm, hoaëc coù Phaïm chí noùi nhö vaày: ‘Con ngöôøi phaùt sanh töôûng khoâng do nhaân gì duyeân gì. Töôûng coù ñeán, coù ñi. Ñeán thì töôûng sanh. Ñi thì töôûng dieät.8’

“Cuø-ñaøm, hoaëc coù Phaïm chí noùi nhö vaày: ‘Do maïng, coù töôûng sanh; do maïng, coù töôûng dieät. Töôûng kia ñi, ñeán. Ñeán thì töôûng sanh. Ñi thì töôûng dieät.9 ’

“Cuø-ñaøm, hoaëc coù Phaïm chí noùi nhö vaày: ‘Caùc thuyeát noùi tröôùc ñoù khoâng ñuùng söï thaät. Coù vò ñaïi quyû thaàn, coù uy löïc lôùn, mang töôûng ñi; mang töôûng ñeán. Khi vò aáy mang töôûng ñi thì töôûng dieät. Khi vò aáy mang töôûng ñeán thì töôûng sanh.10’

“Toâi nhaân ñoù coù suy nghó, nghó raèng Sa-moân Cuø-ñaøm taát bieát roõ yù nghóa naøy, taát coù theå bieát roõ töôûng tri dieät ñònh11.”

Baáy giôø Theá Toân noùi vôùi Phaïm chí raèng:

6. Haùn: taïc nhaät 昨 日 *;* Paøli, D. 9 § 6: purimaøni divasaøni purimataraøni: vaøi ngaøy tröôùc ñaây.

7. Haùn: thuyeát nhö thò söï 說 如 是 事*,* khoâng noùi roõ noäi dung. Paøli, sñd.: abhisaóóaø- nirodha, söï dieät taän cuûa taêng thöôïng töôûng.

8. Tham chieáu Paøli, sñd.: Ahetu-apaccayaø purisassa saóóaø upajjanti pi nirujjanti pi. Yasmiö samaye uppajjanti saóóì tasmiö samaye hoti, yasmiö samaye nirujjanti, asaóóì tasmiö samaye hotìti: caùc töôûng cuûa con ngöôøi sanh khôûi hay huûy dieät khoâng do bôûi nhaân gì duyeân gì. Khi chuùng sanh khôûi, luùc ñoù con ngöôøi coù töôûng. Khi chuùng dieät, luùc ñoù con ngöôøi khoâng coù töôûng.

9. Tham chieáu Paøli, nt.: Saóóaø hi bho purussa attaø, saø ca kho upeti pi apeti pi. Yasmiö samaye (...), töôûng laø töï ngaõ cuûa con ngöôøi. Töï ngaõ coù ñeán, coù ñi. Khi noù ñeán, töôûng sanh (...). Trong baûn Haùn: maïng (Paøli: jìva); trong baûn Paøli: attaø (töï ngaõ). Phoå thoâng, jìva hay attaø ñeàu chæ chung laø linh hoàn.

10. Tham chieáu Paøli, nt.: Santi hi bho devataø mahaddhikaø mahaønubhaøvaø. Taø purissa saóóaøö upakaññhanti pi apakaññhanti pi. Yasmiö samaye upakaññhanti saóóì (...), coù nhöõng Thieân thaàn coù ñaïi thaàn thoâng, coù ñaïi uy löïc ñöa vaøo vaø ñöa ra töôûng cuûa con ngöôøi. Khi ñöa vaøo thì coù töôûng (...).

11. Haùn: töôûng tri dieät ñònh; coù leõ muoán noùi ñeán töôûng thoï dieät taän ñònh (Paøli: saóóaø- vedayita-nirodha, Skt.: sajóaø-vedita-nirodha), thieàn ñònh trong ñoù yù töôûng vaø caûm giaùc bò ñình chæ. Paøli, D.9 sñd. nt.: chæ noùi: Bhagavaø pakataóóuø abhisaóóaø- nirodhassa: Theá Toân laø ngöôøi thaáu roõ söï dieät taän cuûa taêng thöôïng töôûng.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

“Caùc luaän thuyeát aáy ñeàu coù choã sai laàm. Töùc laø noùi khoâng do nhaân, khoâng do duyeân maø coù töôûng sanh; khoâng do nhaân, khoâng do duyeân maø coù töôûng dieät; töôûng coù ñeán, ñi; ñeán thì töôûng sanh, ñi thì töôûng dieät. Hoaëc noùi nhaân bôûi maïng maø töôûng sanh, nhaân bôûi maïng maø töôûng dieät; töôûng coù ñeán, ñi; ñeán thì töôûng sanh, ñi thì töôûng dieät. Hoaëc noùi, khoâng heà coù chuyeän ñoù, maø laø coù moät vò ñaïi quyû thaàn mang töôûng ñeán vaø mang töôûng ñi; khi vò aáy mang ñeán thì töôûng sanh; khi mang ñi thì töôûng dieät. Nhöõng lôøi nhö vaäy thaûy ñeàu sai laàm. Vì sao? Naøy Phaïm chí, coù nhaân, coù duyeân ñeå töôûng sanh. Coù nhaân, coù duyeân ñeå töôûng dieät.

“Neáu Nhö Lai xuaát hieän ôû ñôøi; laø Baäc Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc, möôøi hieäu ñaày ñuû. Coù ngöôøi ôû trong Phaät phaùp maø xuaát gia tu ñaïo, cho ñeán, dieät naêm trieàn caùi che laáp taâm, tröø khöû duïc, aùc baát thieän phaùp, coù giaùc coù quaùn, hyû laïc do ñònh sanh, nhaäp Sô thieàn. Tröôùc dieät töôûng veà duïc, roài phaùt sanh töôûng veà hyû vaø laïc. Phaïm chí, vì vaäy bieát coù nhaân duyeân cho töôûng sanh, coù nhaân duyeân cho töôûng dieät.

“Dieät giaùc, quaùn, noäi taâm hoan hyû12, nhaát taâm, khoâng giaùc, khoâng quaùn, hyû vaø laïc do ñònh sanh, nhaäp ñeä Nhò thieàn. Phaïm chí, kia töôûng cuûa Sô thieàn dieät, töôûng cuûa Nhò thieàn sanh, vì vaäy neân bieát coù nhaân duyeân ñeå töôûng dieät; coù nhaân duyeân ñeå töôûng sanh.

“Döùt hyû, an truù xaû13, chuyeân nieäm nhaát taâm14, töï bieát thaân laïc, ñieàu maø Hieàn thaùnh mong caàu, hoä nieäm thanh tònh15, nhaäp ñeä Tam thieàn. Phaïm chí, kia töôûng cuûa Nhò thieàn dieät, töôûng cuûa Tam thieàn sanh. Vì vaäy neân bieát coù nhaân duyeân ñeå töôûng dieät, coù nhaân duyeân ñeå töôûng sanh.

“Döùt khoå, döùt laïc, öu vaø hyû töø tröôùc ñaõ dieät, xaû nieäm thanh tònh,

12. Haùn: noäi tín 內 信 *,* töùc noäi ñaúng tònh 內 等 淨 (Huyeàn Traùng), traïng thaùi noäi taâm trong saùng; Paøli: ajjhattaö sampasa-danaö. Xem cht. 123, kinh soá 2 “Du Haønh iii”.

13. Haùn: xaû hyû tu hoä 捨 喜 修 護 *,* Tham chieáu, *Phaùp Uaån Tuùc luaän*, quyeån 6 (Ñaïi XXXVI, tr.482): ly hyû truù xaû 離 喜 住 捨 ; Paøli: pìtiyaø ca viraøgaø upekkhako ca viharati. Xem cht.124, kinh soá 2 “Du Haønh iii”.

14. Tham chieáu *Phaùp Uaån* sñd. nt.: chaùnh nieäm chaùnh tri 正 念 正 智 ; Paøli: sato ca sampajaøno.

15. Haùn: töï tri thaân laïc, Hieàn thaùnh sôû caàu, hoä nieäm thanh tònh 自知身樂賢聖所求護念清淨*.* Tham chieáu *Phaùp Uaån*, sñd. nt.: thaân thoï laïc, Thaùnh thuyeát öùng xaû 身受樂聖說應捨*,* thaân theå coù caûm giaùc khoaùi laïc, ñieàu maø Thaùnh noùi laø caàn phaûi xaû; Paøli: sukhaó ca kaøyena patisaövedeti yan taö ariyaø aøcikkhanti upekkhako satimaø sukha-vihaørì ti: thaân

theå caûm giaùc laïc, ñieàu maø baäc Thaùnh goïi laø xaû, an truù vôùi nieäm.

nhaäp ñeä Töù thieàn16. Phaïm chí, kia töôûng Tam thieàn dieät, töôûng Töù thieàn sanh. Vì vaäy bieát raèng coù nhaân duyeân ñeå töôûng dieät; coù nhaân duyeân ñeå töôûng sanh.

“Xaû17 heát thaûy töôûng veà saéc, dieät nhueá18, khoâng nieäm dò töôûng19, nhaäp khoâng xöù20. Naøy Phaïm chí, töôûng veà heát thaûy saéc dieät, töôûng veà khoâng xöù sanh. Vì vaäy bieát raèng coù nhaân duyeân ñeå töôûng sanh, coù nhaân duyeân ñeå töôûng dieät.

“Vöôït heát thaûy khoâng xöù, nhaäp thöùc xöù. Naøy Phaïm chí, töôûng veà khoâng xöù dieät, töôûng veà thöùc xöù sanh. Vì vaäy bieát raèng coù nhaân duyeân ñeå töôûng sanh, coù nhaân duyeân ñeå töôûng dieät.

“Vöôït heát thaûy thöùc xöù, nhaäp baát duïng xöù21. Naøy Phaïm chí, töôûng veà thöùc xöù dieät, töôûng veà baát duïng xöù sanh. Vì vaäy bieát raèng coù nhaân duyeân ñeå töôûng sanh, coù nhaân duyeân ñeå töôûng dieät.

“Xaû baát duïng xöù, nhaäp höõu töôûng voâ töôûng xöù22. Naøy Phaïm chí, töôûng veà baát duïng xöù dieät, töôûng veà höõu töôûng voâ töôûng xöù sanh. Vì

16. Tham chieáu *Phaùp Uaån, sñd. nt.:* ñoaïn khoå, ñoaïn laïc; tieân hyû öu moät; baát khoå baát laïc, xaû nieäm thanh tònh, ñeä töù tónh löï cuï tuùc truù 斷苦斷樂先喜憂沒不苦不樂捨念清 淨 第 四 靜 慮 具 足 住 ; Paøli: sukhassa pahaønaø dukkhassa pahaønaø pubb’ eva somanassa-domanassaønaö atthagamaø adukkham asukhaö upekha-ø sati-paørisuddhiö

upasampajja viharati, döùt tröø laïc, döùt tröø khoå, hyû vaø öu töø tröôùc ñaõ bieán maát, sau khi thaønh töïu xaû vaø nieäm, vò aáy soáng vôùi traïng thaùi khoâng khoå khoâng laïc.

17. Xaû, *Phaùp Uaån, sñd.:* tr. 488b: sieâu 超 ; Paøli: samatikamaø: vöôït qua.

18. Dieät nhueá, *Phaùp Uaån*, sñd. nt.: dieät höõu ñoái töôûng 滅 有 對 想 ; Paøli: patigha- saóóaønaö atthagamaø. Haùn dòch khoâng chính xaùc. Maëc duø Paøli: patigha, hay Skt.:

pratigha, coù nghóa laø saân vaø cuõng coù nghóa bò ñoái ngaïi, chæ ñaëc tính bò caûn trôû cuûa vaät chaát.

19. Haùn: baát nieäm dò töôûng 不 念 異 想 *. Phaùp uaån* sñd. nt.: baát tö duy chuûng chuûng töôûng 不 思 唯 種 種 想; Paøli: naønatta-saóóaønaö amanasi-kaøraø: khoâng taùc yù veà töôûng sai bieät, töùc yù töôûng hay aán töôïng veà tính ña daïng cuûa vaät chaát.

20. *Phaùp Uaån, sñd. nt.:* nhaäp voâ bieân khoâng; khoâng voâ bieân xöù cuï tuùc truù 入 無 邊 空空 無 邊 處 具 足 住; Paøli: “ananto aøkaøso ti” aøkaøsaønaócaøyatanaö upasampajja viharati: (coù yù töôûng raèng) hö khoâng laø voâ bieân; thaønh töïu vaø an truù khoâng voâ

bieân xöù.

21. *Phaùp Uaån, sñd. nt.:* sieâu nhaát thieát chuûng thöùc xöù, nhaäp voâ sôû höõu; voâ sôû höõu xöù cuï tuùc truù 超 一 切 種 識 處 入 無 所 有 無 所 有 處 具 足 住 ; Paøli: sabbaso vióóaønaócaøyatanaö samatikkamma “n’atthi kiócì ti” aøkiócaóóaøyatanaö upasam-

pajja viharati.

22. Baûn Paøli khoâng coù ñoaïn baát duïng xöù; ñoaïn töôûng tri dieät, xem phaàn döôùi.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

vaäy bieát raèng coù nhaân duyeân ñeå töôûng sanh, coù nhaân duyeân ñeå töôûng dieät.

“Kia xaû höõu töôûng voâ töôûng xöù, nhaäp töôûng tri dieät ñònh. Naøy Phaïm chí, töôûng veà höõu töôûng voâ töôûng xöù dieät; nhaäp töôûng tri dieät ñònh. Vì vaäy bieát raèng coù nhaân duyeân ñeå töôûng sanh, coù nhaân duyeân ñeå töôûng dieät.

“Vò aáy khi ñaït ñeán töôûng naøy roài23, suy nghó nhö vaày: coù nieäm laø aùc, khoâng nieäm laø thieän. Vò aáy khi suy nghó nhö vaäy, töôûng vi dieäu cuûa vò aáy khoâng dieät, maø töôûng thoâ laïi sanh24. Vò aáy laïi suy nghó: Nay ta khoâng neân nieäm haønh, khoâng khôûi tö duy25. Vò aáy khi khoâng nieäm haønh, khoâng khôûi tö duy, töôûng vi dieäu dieät, töôûng thoâ khoâng sanh. Khi vò aáy khoâng nieäm haønh, töôûng vi dieäu dieät, töôûng thoâ khoâng sanh, lieàn nhaäp ñònh töôûng tri dieät26.

“Theá naøo, Phaïm chí, töø tröôùc ñeán nay oâng ñaõ bao giôø nghe nhaân duyeân cuûa thöù töï dieät töôûng27 naøy chöa?”

Phaïm chí baïch Phaät:

“Toâi tin laø töø tröôùc ñeán nay chöa bao giôø nghe ñeán nhaân duyeân cuûa thöù töï dieät töôûng naøy.”

Phaïm chí laïi baïch Phaät:

“Nay toâi coù yù nghó nhö vaày, töùc laø, ñaây laø coù töôûng; ñaây laø khoâng coù töôûng. Hoaëc laïi coù töôûng. Sau khi coù töôûng nhö vaäy roài, vò aáy suy nghó nhö vaày: coù nieäm laø aùc, khoâng nieäm laø thieän. Vò aáy khi suy nghó nhö vaäy, töôûng vi dieäu cuûa vò aáy khoâng dieät, maø töôûng thoâ laïi sanh. Vò

23. Tham chieáu Paøli, D.9: so tato amutra tato amutra anupubbena saóóaggaö phusati. Tassa saóóagge thitassa evaö hoti: vò aáy theo thöù töï töø töôûng naøy ñeán töôûng khaùc, ñaït ñeán ñænh cao cuûa töôûng. Khi ñaõ ñaït ñeán ñænh cao cuûa töôûng, vò aáy nghó raèng...”

24. Tham chieáu Paøli, D.9 nt.: Ahaó ceva kho pana ceteyyaö abhisaökhareyyaö, imaø ca me saóóaø nirujjheyyaö, aóóaø ca oôaørukaø saóóaø uppajjeyyaö: Neáu ta tö löï, taùc yù, töôûng naøy cuûa ta dieät, töôûng thoâ khaùc sanh. Trong baûn Haùn, vi dieäu töôûng, ñoái laïi vôùi thoâ töôûng.

25. Haùn: Baát vi nieäm haønh, baát khôûi tö duy 不 念 行 不 起 思 唯 *.* Paøli, sñd. nt.: ceteyyaö abhisaökharyeyyaö.

26. Paøli, nt.: so nirodhaö phusati: vò aáy ñaït ñeán traïng thaùi dieät taän (cuûa caùc töôûng).

27. Thöù ñeä dieät töôûng 次 第 滅 想; Paøli: anupubbaøbhisaóóaø-nirodha-sampajaøna- samapatti: traïng thaùi taäp trung tö töôûng do nhaän thöùc veà söïï dieät taän cuûa taêng

thöôïng töôûng theo thöù töï laàn löôït.

aáy laïi suy nghó: Nay ta khoâng neân nieäm haønh, khoâng khôûi tö duy. Vò aáy khi khoâng nieäm haønh, khoâng khôûi tö duy, töôûng vi dieäu dieät, töôûng thoâ khoâng sanh. Khi vò aáy khoâng nieäm haønh, töôûng vi dieäu dieät, töôûng thoâ khoâng sanh, lieàn nhaäp ñònh töôûng tri dieät28.”

Phaät noùi vôùi Phaïm chí:

“Laønh thay, laønh thay, ñoù laø theo thöù töï ñaït dieät töôûng ñònh trong phaùp cuûa Hieàn thaùnh.”

Phaïm chí laïi baïch Phaät:

“Trong caùc töôûng naøy, töôûng naøo laø toái thöôïng baäc nhaát?” Phaät noùi vôùi Phaïm chí:

“Nhöõng gì ñöôïc noùi laø coù töôûng vaø nhöõng gì ñöôïc noùi laø khoâng coù töôûng, ôû khoaûng trung gian ñoù maø coù theå thöù töï ñaït ñöôïc töôûng tri dieät ñònh, ñoù laø töôûng toái thöôïng baäc nhaát.”

Phaïm chí laïi hoûi:

“Laø moät töôûng, hay nhieàu töôûng29?” Phaät noùi:

“Coù moät töôûng. Khoâng coù nhieàu töôûng30.” Phaïm chí laïi hoûi:

“Tröôùc coù töôûng sanh sau ñoù môùi trí, hay tröôùc coù trí sanh sau ñoù môùi töôûng?”

Phaät noùi:

“Tröôùc coù töôûng sanh, sau ñoù môùi trí. Do töôûng maø coù trí.” Phaïm chí laïi hoûi:

“Töôûng töùc laø ngaõ31 chaêng?” Phaät hoûi:

“Ngöôi noùi con ngöôøi nhö theá naøo laø ngaõ?”

28. Phaïm chí laëp laïi lôøi Phaät. Noäi dung ñoaïn naøy vaø ñoaïn treân gioáng nhau, nhöng vaên cuù hôi khaùc.

29. Tham chieáu Paøli, D.9: Ekaö yeva nu kho bhante Bhagavaø saóóaggaö paóóaøpeti, udaøhu puthu pi saóóagge paóóaøpetìti: Theá Toân cho bieát moät cöïc ñieåm cuûa töôûng hay nhieàu cöïc ñieåm cuûa töôûng khaùc nhau?

30. Tham chieáu Paøli: Ekaö pi kho Potthapaøda saóóaggaö paóóaøpemi, phuthu pi saóóagge paóóaøpemìti: Ta noùi ñeán moät cöïc ñieåm cuûa töôûng vaø cuõng noùi ñeán nhieàu cöïc ñieåm cuûa töôûng.

31. Paøli: purisassa attaø: töï ngaõ (linh hoàn) cuûa con ngöôøi.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

Phaïm chí noùi:

“Toâi khoâng noùi con ngöôøi laø ngaõ. Toâi töï noùi, saéc thaân vôùi boán ñaïi, saùu nhaäp, do cha meï sanh, ñöôïc nuoâi naáng maø lôùn, trang söùc baèng y phuïc, nhöng laø phaùp voâ thöôøng, bieán hoaïi. Toâi noùi, con ngöôøi ñoù laø ngaõ.”

Phaät noùi vôùi Phaïm chí:

“Ngöôi noùi, saéc thaân vôùi boán ñaïi, saùu nhaäp, do cha meï sanh, ñöôïc nuoâi naáng maø lôùn, trang söùc baèng y phuïc, nhöng laø phaùp voâ thöôøng, bieán hoaïi. Noùi con ngöôøi ñoù laø ngaõ. Naøy Phaïm chí, haõy gaùc qua töï ngaõ ñoù32. Nhöng, töôûng cuûa con ngöôøi sanh, töôûng cuûa con ngöôøi dieät33.”

Phaïm chí noùi:

“Toâi khoâng noùi con ngöôøi laø ngaõ. Toâi noùi, Duïc giôùi thieân laø ngaõ34.” Phaät noùi:

“Naøy Phaïm chí, haõy gaùc qua Duïc giôùi thieân laø töï ngaõ ñoù. Nhöng, töôûng cuûa con ngöôøi sanh, töôûng cuûa con ngöôøi dieät35.”

Phaïm chí noùi:

“Toâi khoâng noùi con ngöôøi laø ngaõ. Toâi töï noùi, Saéc giôùi thieân laø ngaõ36.” Phaät noùi:

“Naøy Phaïm chí, haõy gaùc qua Saéc giôùi thieân laø töï ngaõ ñoù. Nhöng, töôûng cuûa con ngöôøi sanh, töôûng cuûa con ngöôøi dieät.”

Phaïm chí noùi:

“Toâi khoâng noùi con ngöôøi laø ngaõ. Toâi töï noùi khoâng xöù, thöùc xöù, baát duïng xöù, höõu töôûng voâ töôûng xöù, voâ saéc thieân, laø ngaõ.”

Phaät noùi:

“Haõy gaùc qua khoâng xöù, thöùc xöù, voâ sôû höõu xöù37, höõu töôûng voâ

32. Tham chieáu Paøli, D.9: Tadiminaø p’ etaö Potthapaøda pariyaøyena veditabbaö, yathaø aóóaø va saóóaø bhavissati aóóo attaø: Theo lyù thuù ñoù, caàn phaûi hieåu raèng töôûng khaùc vaø töï ngaõ khaùc.

33. Tham chieáu Paøli, sñd. nt.: atha imasa purisassa aóóaø va saóóaø uppajjanti, aóóaø vaø saóóaø nirujjhaønti: theá thì, ñoái vôùi con ngöôøi naøy, nhöõng töôûng khaùc sanh, nhöõng töôûng khaùc dieät.

34. Paøli, sñd.: Manomayaö (...) attaønaö paccemi sabbaíga-paccaígiö ahìnindriyan ti: toâi hieåu raèng ngaõ laø do yù sanh, coù ñaày ñuû caùc chi theå vaø quan naêng.

35. Tham chieáu Paøli, sñd. nt.: atha imassa purisassa aóóaø va saóóaø uppajjanti, aóóaø vaø saóóaø nirujjhaønti: theá thì, ñoái vôùi con ngöôøi naøy, nhöõng töôûng khaùc sanh, nhöõng töôûng khaùc dieät.

36. Trong baûn Paøli, khoâng coù quan ñieåm töï ngaõ naøy.

töôûng xöù, voâ saéc thieân, laø ngaõ. Nhöng, töôûng cuûa con ngöôøi sanh, töôûng cuûa con ngöôøi dieät.”

Phaïm chí baïch Phaät:

“Theá naøo, thöa Cuø-ñaøm, toâi coù theå bieát ñöôïc töôûng cuûa con ngöôøi sanh, töôûng cuûa con ngöôøi dieät khoâng38? ”

Phaät noùi:

“Ngöôi muoán bieát töôûng cuûa con ngöôøi sanh, töôûng cuûa con ngöôøi dieät. Thaät quaù khoù! Thaät quaù khoù! Vì sao vaäy? Vì do ngöôi, y phaùp khaùc maø coù kieán giaûi khaùc, taäp haønh khaùc, nhaãn khaùc, thoï khaùc39.”

Phaïm chí baïch Phaät:

“Thaät vaäy, thöa Cuø-ñaøm, toâi y theo phaùp khaùc maø coù kieán giaûi khaùc, taäp haønh khaùc, nhaãn khaùc, thoï khaùc, cho neân, muoán bieát töôûng cuûa con ngöôøi sanh, töôûng cuûa con ngöôøi dieät, thaät quaù khoù! Thaät quaù khoù! Vì sao vaäy? Ngaõ, theá gian laø thöôøng haèng: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Ngaõ, theá gian laø voâ thöôøng: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Ngaõ, theá gian vöøa thöôøng vöøa voâ thöôøng: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Ngaõ, theá gian khoâng phaûi thöôøng khoâng phaûi voâ thöôøng: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Ngaõ, theá gian laø höõu bieân: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Ngaõ, theá gian laø voâ bieân: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Ngaõ, theá gian vöøa höõu bieân vöøa voâ bieân: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Ngaõ, theá gian khoâng phaûi höõu bieân khoâng phaûi voâ bieân: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Thaân töùc laø maïng: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Maïng khaùc thaân khaùc: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Thaân, maïng khoâng phaûi khaùc khoâng phaûi khoâng khaùc: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Khoâng maïng, khoâng thaân: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Nhö Lai coù taän cuøng: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Nhö Lai khoâng coù taän cuøng: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái. Nhö Lai khoâng phaûi coù taän cuøng khoâng phaûi khoâng coù taän cuøng: ñaây laø thaät, ngoaøi ra laø doái.”

37. Voâ sôû höõu xöù, trong baûn dòch Haùn; cuõng trong baûn Haùn naøy, nhöõng nôi khaùc vaø ngay trong caâu treân, dòch laø baát duïng xöù; xem ñoaïn treân, cht. 21.

38. Paøli, D. 9, Sakkaø (...) mayaø óaøtuö: “saóóaø purisassa attaø” ti vaø, “aóóaø saóóaø aóóo attaø” ti vaø: Toâi coù theå hieåu, töôûng cuûa ngöôøi laø töï ngaõ, hay töôûng vaø töï ngaõ khaùc nhau” hay khoâng?

39. Dò kieán, dò taäp, dò nhaãn, dò thoï, y dò phaùp coá 異見 異 習異 忍 異 受 依 異法 故; Paøli: aóóa-ditthena aóóa-khantikena aóóa-rucikena aóóatraøyogena aóóatthaøcari-

yakena: bôûi vì ngöôi y theo sôû kieán khaùc, tín nhaãn khaùc, chaáp nhaän khaùc, hoïc taäp khaùc, haønh trì khaùc.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

Phaät noùi vôùi Phaïm chí:

“Theá gian laø thöôøng haèng, cho ñeán, Nhö Lai khoâng phaûi coù taän cuøng khoâng phaûi khoâng coù taän cuøng: laø nhöõng caâu hoûi Ta khoâng traû lôøi40.”

Phaïm chí baïch Phaät:

# “Cuø-ñaøm, vì sao khoâng traû lôøi, ngaõ vaø theá gian laø thöôøng haèng, cho ñeán, Nhö Lai khoâng phaûi coù taän cuøng khoâng phaûi khoâng coù taän cuøng?”

Phaät noùi:

“Vì chuùng khoâng phuø hôïp yù nghóa41, khoâng phuø hôïp phaùp, khoâng phaûi phaïm haïnh, khoâng phaûi voâ duïc, khoâng phaûi voâ vi, khoâng phaûi tòch dieät, khoâng phaûi chæ töùc, khoâng phaûi Chaùnh giaùc, khoâng phaûi Sa-moân, khoâng phaûi Neâ-hoaøn. Vì vaäy Ta khoâng traû lôøi.”

Phaïm chí laïi hoûi:

“Theá naøo laø phuø hôïp nghóa, phuø hôïp phaùp42? Theá naøo laø phaïm haïnh sô43? Theá naøo laø voâ vi44? Theá naøo laø voâ duïc45? Theá naøo laø tòch dieät46? Theá naøo laø chæ töùc47? Theá naøo laø Chaùnh giaùc48? Theá naøo laø Sa- moân49? Theá naøo laø Neâ-hoaøn50? Theá naøo laø voâ kyù51? ”

Phaät noùi:

40. Haùn: ngaõ sôû baát kyù 我所不記; Paøli: avyaøkataö (...) mayaø.

41. Haùn: baát döõ nghóa hôïp 不 與 義 合 ; Paøli: na h’ ethaö attha-saöhitaö: khoâng phuø hôïp vôùi muïc ñích (giaûi thoaùt). Ñoái chieáu töø ngöõ, xem caùc chuù thích tieáp döôùi.

42. Haùn: nghóa hieäp phaùp hieäp 義 合 法 合 ; Paøli: attha-saöhita, dhamma-saöhita, coù lieân heä vôùi muïc ñích (giaûi thoaùt), coù lieân heä vôùi phaùp.

43. Phaïm haïnh sô 梵 行 初 *;* Paøli: aødibrahmacariyaka, caên baûn phaïm haïnh, thuoäc veà nhöõng nguyeân taéc caên baûn hay neàn taûng cuûa ñôøi soáng ñaïo ñöùc.

44. Voâ vi 無 為 *,* thoâng thöôøng dòch töø Skt.: asaöskfta hay Paøli: saökhata; nhöng trong ñoaïn Paøli töông ñöông (D. 9, Dig I, tr.157): nibbidaø (yeåm ly, nhaøm tôûm theá gian),

Skt.: nirveda.

45. Voâ duïc 無 欲 *;* Paøli: viraøga, ly tham, ly duïc hay döùt tröø tham duïc.

46. Tòch dieät 寂 滅 *;* Paøli: nirodha, dieät, huyû dieät, dieät taän, tieâu dieät.

47. Chæ töùc 止 息 *,* nghóa ñen: döøng nghæ; Paøli: upasama: an tónh, bình an, traàm laëng.

48. Chaùnh Giaùc 正覺*;* Paøli: sambodha

49. Khoâng ñeà caäp trong ñoaïn Paøli töông ñöông.

50. Neâ-hoaøn 泥洹*,* töùc Nieát-baøn; Paøli: nibbaøna.

51. Voâ kyù 無 記 *;* Paøli: avyaøkata, khoâng ñöôïc traû lôøi, khoâng ñöôïc giaûi thích.

“Ta traû lôøi veà Khoå ñeá, veà Khoå taäp, Khoå dieät, Khoå xuaát yeáu ñeá. Vì sao vaäy? Vì phuø hôïp nghóa, phuø hôïp phaùp, laø phaïm haïnh sô thuû, laø voâ duïc, voâ vi, tòch dieät, chæ töùc, Chaùnh giaùc, Sa-moân, Neâ-hoaøn. Vì vaäy Ta traû lôøi.”

Baáy giôø, Theá Toân thuyeát phaùp cho Phaïm chí nghe xong, chæ baøy, khuyeán khích, laøm cho ích lôïi, hoan hyû, Ngaøi ñöùng daäy maø ñi.

Phaät ñi chöa bao laâu, sau ñoù caùc Phaïm chí khaùc noùi vôùi Phaïm chí Boá-tra-baø-laâu raèng:

“Taïi sao ngöôi nghe theo nhöõng lôøi cuûa Sa-moân Cuø-ñaøm? Chaáp nhaän nhöõng lôøi cuûa Cuø-ñaøm raèng: ‘Ngaõ vaø theá gian laø thöôøng haèng, cho ñeán, Nhö Lai khoâng phaûi coù taän cuøng khoâng phaûi khoâng coù taän cuøng, laø nhöõng vaán ñeà khoâng phuø hôïp nghóa neân Ta khoâng traû lôøi.’ Taïi sao ngöôi aán khaû nhöõng lôøi nhö vaäy? Chuùng ta khoâng chaáp nhaän sôû thuyeát nhö vaäy cuûa Sa-moân Cuø-ñaøm52.”

Boá-tra-baø-laâu traû lôøi caùc Phaïm chí:

“Sa-moân Cuø-ñaøm noùi raèng: ‘Ngaõ vaø theá gian laø thöôøng haèng, cho ñeán, Nhö Lai khoâng phaûi coù taän cuøng khoâng phaûi khoâng coù taän cuøng, laø nhöõng vaán ñeà khoâng phuø hôïp nghóa neân Ta khoâng traû lôøi.’ Toâi cuõng khoâng aán khaû lôøi aáy. Nhöng Sa-moân Cuø-ñaøm kia y treân Phaùp, truï treân Phaùp53, ñuùng Phaùp maø noùi, ñuùng theo Phaùp maø xuaát ly; laøm sao toâi coù theå choáng laïi lôøi noùi coù trí tueä aáy? Phaùp ngoân vi dieäu nhö theá cuûa Sa-moân Cuø- ñaøm, khoâng theå choáng traùi ñöôïc.”

Roài, moät luùc khaùc54, Phaïm chí Boá-tra-baø-laâu cuøng vôùi Töôïng Thuû Xaù-lôïi-phaát55 ñeán choã Theá Toân, chaøo hoûi xong, ngoài xuoáng moät beân. Töôïng Thuû leã Phaät xong roài ngoài xuoáng. Phaïm chí baïch Phaät:

“Tröôùc ñaây Phaät taïi choã toâi. Khi Ngaøi ñi chöa laâu, sau ñoù caùc

52. Tham chieáu Paøli (D. 9, sñd.: nt.): Na kho pana mayaö kióci Samanassa Gotamassa ekaísikaö dhammaö desitaö (...): chuùng ta nhaän thaáy roõ raèng ñoái Sa-moân Gotama phaùp (nhöõng vaán ñeà thöôøng vaø voâ thöôøng cuûa ngaõ vaø theá giôùi, v.v...) khoâng ñöôïc thuyeát minh moät caùch xaùc quyeát.

53. Haùn: y phaùp, truï phaùp 依 法 住 法 *;* Paøli: dhammatthita, dhamma-niyaøma (Skt.: dharmawthita, dharmaniyaøma, xem *Phaùp hoa*, phaåm “Phöông tieän”: phaùp truï, phaùp

vò.)

54. Paøli (D. 9, Dig I, tr.158): Atha kho dvìha-tìhassa accayena, roài hay, ba ngaøy sau.

55. Töôïng Thuû Xaù-lôïi-phaát; Paøli: Citta Hatthisaøriputta, teân Tyø-kheo. Xuaát gia, roài hoaøn tuïc, roài xuaát gia laïi; cuoái cuøng chöùng A-la-haùn. Trong kinh naøy, oâng laø Cö só.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

Phaïm chí khaùc noùi vôùi toâi raèng: ‘Taïi sao ngöôi nghe theo nhöõng lôøi cuûa Sa-moân Cuø-ñaøm? Chaáp nhaän nhöõng lôøi cuûa Cuø-ñaøm raèng: ‘Ngaõ vaø theá gian laø thöôøng haèng, cho ñeán, Nhö Lai khoâng phaûi coù taän cuøng khoâng phaûi khoâng coù taän cuøng, laø nhöõng vaán ñeà khoâng phuø hôïp nghóa neân Ta khoâng traû lôøi.’ Taïi sao ngöôi aán khaû nhöõng lôøi nhö vaäy? Chuùng ta khoâng chaáp nhaän sôû thuyeát nhö vaäy cuûa Sa-moân Cuø-ñaøm.’Toâi traû lôøi caùc Phaïm chí: ‘Sa-moân Cuø-ñaøm noùi raèng: ‘Ngaõ vaø theá gian laø thöôøng haèng, cho ñeán, Nhö Lai khoâng phaûi coù taän cuøng khoâng phaûi khoâng coù taän cuøng, laø nhöõng vaán ñeà khoâng phuø hôïp nghóa neân Ta khoâng traû lôøi.’ Toâi cuõng khoâng aán khaû lôøi aáy. Nhöng Sa-moân Cuø-ñaøm kia y treân Phaùp, truï treân Phaùp, ñuùng Phaùp maø noùi, ñuùng theo Phaùp maø xuaát ly; laøm sao chuùng ta coù theå choáng laïi lôøi noùi coù trí tueä aáy? Phaùp ngoân vi dieäu nhö theá cuûa Sa- moân Cuø-ñaøm, khoâng theå choáng traùi ñöôïc’.”

Phaät noùi vôùi Phaïm chí:

“Caùc Phaïm chí noùi: ‘Ngöôi taïi sao nghe nhöõng ñieàu Sa-moân Cuø- ñaøm noùi maø aán khaû?’ Lôøi aáy sai laàm. Vì sao vaäy? Phaùp maø Ta noùi, coù tröôøng hôïp ñöôïc ghi nhaän xaùc quyeát, coù tröôøng hôïp khoâng ñöôïc ghi nhaän xaùc quyeát56ù. Theá naøo goïi laø khoâng ghi nhaän xaùc quyeát? Ngaõ, theá gian thöôøng haèng, cho ñeán, Nhö Lai khoâng phaûi coù taän cuøng khoâng phaûi khoâng coù taän cuøng. Ta cuõng noùi lôøi aáy, nhöng khoâng ghi nhaän xaùc kyù. Sôû dó nhö vaäy, vì nhöõng lôøi aáy khoâng phuø hôïp nghóa, khoâng phuø hôïp phaùp, khoâng phaûi laø phaïm haïnh sô, khoâng phaûi voâ duïc, khoâng phaûi voâ vi, khoâng phaûi tòch dieät, khoâng phaûi chæ töùc, khoâng phaûi Chaùnh giaùc, khoâng phaûi Sa-moân, khoâng phaûi Neâ-hoaøn. Vì vaäy, naøy Phaïm chí, Ta tuy noùi nhöõng lôøi aáy nhöng khoâng ghi nhaän xaùc quyeát. Theá naøo goïi laø ghi nhaän xaùc quyeátù? Ta ghi nhaän Khoå ñeá, Khoå taäp, Khoå dieät, Khoå xuaát yeáu ñeá. Vì sao vaäy? Ñieàu ñoù phuø hôïp nghóa, phuø hôïp phaùp, laø phaïm haïnh sô thuû, voâ duïc, voâ vi, tòch dieät, chæ töùc, Chaùnh giaùc, Sa-moân, Neâ-hoaøn. Vì vaäy, Ta noùi ñöôïc ghi nhaän xaùc quyeát.

“Hoaëc coù Sa-moân, Baø-la-moân, chuû tröông ôû moät nôi theá gian chæ coù hoaøn toaøn laïc57. Ta noùi vôùi vò aáy raèng: ‘Caùc oâng coù thaät chuû tröông ôû

56. Haùn: höõu quyeát ñònh kyù, baát quyeát ñònh kyù 有 決 定 記 不 決 定 記*.* Paøli (D. 9, Dig I, tr.159): ekaísikaø pi hi Potthapaøda mayaø dhammaø desitaø paóóattaø, anekaísikaø pi

hi kho Potthapaøda mayaø dhammaø desitaø, coù nhöõng phaùp ñöôïc Ta coâng boá moät caùch xaùc quyeát, coù nhöõng phaùp ñöôïc Ta coâng boá moät caùch khoâng xaùc quyeát.

57. Tham chieáu Paøli (D.9 sñd. nt.): Ekanta-sukhì attaø arogo paraö maraònaø hoti: Sau

moät nôi theá gian chæ coù hoaøn toaøn laïc chaêng?’ Nhöõng vò aáy traû lôøi Ta raèng: ‘Thaät vaäy.’ Ta laïi noùi vôùi hoï raèng: ‘Caùc oâng coù thaáy, bieát moät nôi theá gian chæ coù hoaøn toaøn laïc khoâng?’ Hoï traû lôøi: ‘Khoâng thaáy, khoâng bieát.’ Ta laïi noùi vôùi hoï: ‘Chö Thieân ôû moät nôi theá gian chæ coù hoaøn toaøn laïc58; caùc oâng ñaõ töøng thaáy chöa?’ Kia ñaùp: ‘Khoâng bieát, khoâng thaáy.’ Ta laïi hoûi: ‘Chö Thieân ôû moät nôi theá gian kia, coù bao giôø caùc oâng töøng cuøng ñöùng ngoài troø chuyeän, tinh taán tu ñònh chöa?’ Ñaùp raèng: ‘Chöa.’ Ta laïi hoûi: ‘Chö Thieân ôû moät nôi theá gian hoaøn toaøn sung söôùng kia, coù bao giôø ñeán noùi vôùi caùc oâng chöa, raèng: ‘Vieäc laøm cuûa ngöôi chaát tröïc, ngöôi seõ sanh leân coõi trôøi hoaøn toaøn sung söôùng kia. Ta do vieäc laøm chaát tröïc, neân ñöôïc sanh leân kia cuøng höôûng thoï duïc laïc?’ Kia ñaùp raèng: ‘Chöa’. Ta laïi hoûi: ‘Caùc oâng coù theå ôû nôi thaân cuûa mình, khôûi taâm bieán hoùa thaønh thaân töù ñaïi khaùc, thaân theå ñaày ñuû, caùc caên khoâng khuyeát, hay khoâng?’ Kia ñaùp: ‘Khoâng theå’. Theá naøo, Phaïm chí, nhöõng ñieàu maø Sa- moân, Baø-la-moân kia noùi coù thaønh thaät chaêng? Coù thích öùng vôùi phaùp chaêng?”

Phaïm chí baïch Phaät:

“Ñaáy khoâng phaûi laø thaønh thaät; khoâng phaûi laø lôøi noùi ñuùng phaùp.” Phaät baûo Phaïm chí:

“Nhö coù ngöôøi noùi: ‘Toâi ñaõ giao thoâng vôùi ngöôøi nöõ xinh ñeïp kia, khen ngôïi daâm nöõ kia.’ Ngöôøi khaùc hoûi: ‘Ngöôi coù bieát ngöôøi nöõ aáy khoâng? ÔÛ taïi ñòa phöông naøo: Ñoâng, Taây, Nam, Baéc?’ Ñaùp: ‘Khoâng bieát.’ Laïïi hoûi: ‘Ngöôi coù bieát ñaát ñai, thaønh aáp, choøm xoùm maø ngöôøi nöõ aáy cö nguï khoâng? ’Ñaùp: ‘Khoâng bieát’. Laïi hoûi: ‘Ngöôi coù bieát ngöôøi kia laø Saùt-lî, hay Baø-la-moân, hay Cö só, hay Thuû-ñaø-la khoâng?’ Ñaùp: ‘Khoâng.’ Laïi hoûi: ‘Ngöôi coù bieát ngöôøi kia cao hay thaáp, thoâ keäch hay thanh lòch. Ñen hay traéng, xaáu hay ñeïp khoâng?’ Ñaùp: ‘Khoâng.’ Theá naøo, Phaïm chí, nhöõng ñieàu maø ngöôøi naøy noùi coù thaønh thaät chaêng?’

Ñaùp: ‘Khoâng’.

“Phaïm chí, Sa-moân, Baø-la-moân kia cuõng vaäy, khoâng coù söï chaân thaät. Phaïm chí, cuõng nhö coù ngöôøi döïng thang nôi khoaûng ñaát troáng. Nhöõng ngöôøi khaùc hoûi: ‘Döïng thang ñeå laøm gì?’ Ñaùp: ‘Toâi muoán leo leân

khi cheát, töï ngaõ hoaøn toaøn sung söôùng khoâng bònh.

58. Paøli, sñd. nt.: taø devataø ekanta-sukhaö lokaö upannaø: chö Thieân kia sanh vaøo theá giôùi hoaøn toaøn sung söôùng.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

nhaø treân.’ Theá naøo, Phaïm chí, ngöôøi döïng thang kia haù khoâng phaûi laø doái sao?”

Ñaùp: “Kia thaät söï hö doái”. Phaät noùi:

“Caùc Sa-moân, Baø-la-moân kia cuõng vaäy, hö doái, khoâng thaät.” Phaät baûo Boá-tra-baø-laâu:

“Thaân ta59, saéc goàm boán ñaïi, saùu nhaäp, do cha meï sanh, ñöôïc nuoâi lôùn baèng buù môùm, trang söùc baèng y phuïc, voâ thöôøng hoaïi dieät; thaân ñoù ñöôïc cho laø ngaõ. Ta noùi ñoù laø oâ nhieãm, laø thanh tònh, laø ñöôïc giaûi thoaùt60. YÙ cuûa ngöôi hoaëc giaû cho raèng phaùp nhieãm oâ khoâng theå dieät, phaùp thanh tònh khoâng theå sanh, luoân luoân toàn taïi trong ñau khoå61. Chôù nghó nhö vaäy. Vì sao? Vì, phaùp nhieãm oâ coù theå bò dieät taän, phaùp thanh tònh coù theå xuaát sanh, an truù nôi laïc ñòa, hoan hyû, aùi laïc, chuyeân nieäm, nhaát taâm, trí tueä roäng lôùn62. Phaïm chí, Ta ñoái vôùi Duïc giôùi thieân, Saéc giôùi thieân, Khoâng xöù, Thöùc xöù, Baát duïng xöù, Höõu töôûng voâ töôûng thieân, noùi laø oâ nhieãm vaø cuõng noùi laø thanh tònh, cuõng noùi laø ñöôïc giaûi thoaùt. YÙ ngöôi coù theå cho raèng phaùp nhieãm oâ khoâng theå dieät, phaùp thanh tònh khoâng theå sanh, luoân luoân toàn taïi trong ñau khoå. Chôù nghó nhö vaäy. Vì sao? Vì, phaùp nhieãm oâ coù theå bò dieät taän, phaùp thanh tònh coù theå xuaát sanh, an truù nôi laïc ñòa, hoan hyû, aùi laïc, chuyeân nieäm, nhaát taâm, trí tueä

59. Ñoaïn naøy noùi veà boán loaïi ngaõ chaáp (Paøli phaân bieät chæ coù ba: atta-patilaøbha (ngaõ ñaéc):

1. Thaân töù ñaïi laø ngaõ; Paøli: oôaørika atta-patilaøbha (thoâ ngaõ ñaéc); 2. Thaân duïc giôùi thieân;

3. Saéc giôùi thieân laø ngaõ (Paøli: manomaya atta-patilaøbha: yù sôûû thaønh ngaõ ñaéc); 4. Thaân voâ saéc laø ngaõ (Paøli: aruøpo atta-patilaøbha: voâ saéc ngaõ ñaéc).

60. Tham chieáu Paøli (D. 9, Dig I, tr.163): Oôaørikassa kho ahaö Potthapaøda atta- patilaøbhassa pahaønaøya dhammaö desemi, yathaø patipannaønaö vo saökilesikaø dhammaø pahìyissanti, vodaøniyaø dhammaø abhivaññhissanti, paóóaø-paøripuøriö vepullataó ca ditthe va dhamma sayaö abhióóaø sacchikatvaø upasampajja vihararissathaøti: Ta thuyeát phaùp ñeå ñoaïn tröø töï ngaõ thoâ. Nhö theá maø thöïc haønh, caùc phaùp oâ nhieãm seõ bò ñoaïn tröø, caùc phaùp thanh tònh seõ ñöôïc taêng tröôûng vaø ngay trong ñôøi naøy maø töï mình thaéng tri vaø chöùng ngoä trí tueä vieân maõn vaø quaûng ñaïi, thoâng ñaït vaø an truù.

61. Ñoái chieáu Paøli, sñd. nt.: Siyaø kho pane te Potthapaøda evam assa: ‘Saökilesaø dhammaø pahìyissanti (...), dukkho ca khi vihaøro ti: Caùc ngöôi coù theå nghó raèng: caùc phaùp nhieãm oâ dieät (...) nhöng vaãn soáng trong ñau khoå.

62. Xem cht. 60.

roäng lôùn63. ”

Baáy giôø Töôïng Thuû Xaù-lôïi-phaát baïch Phaät raèng:

“Theá Toân, khi ñang hieän höõu thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi, vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, khi aáy thaân thuoäc Duïc giôùi thieân, thaân thuoäc Saéc giôùi thieân, thaân thuoäc Khoâng xöù, Thöùc xöù, Baát duïng xöù, Höõu töôûng voâ töôûng xöù thieân, luùc aáy coù ñoàng thôøi cuøng hieän höõu khoâng64?

“Baïch Theá Toân, khi ñang hieän höõu thaân thuoäc Duïc giôùi thieân, khi aáy thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, thaân thuoäc Saéc giôùi thieân, thaân thuoäc Khoâng xöù, Thöùc xöù, Baát duïng xöù, Höõu töôûng voâ töôûng xöù thieân, luùc aáy coù ñoàng thôøi cuøng hieän höõu khoâng?

“Baïch Theá Toân, khi ñang hieän höõu thaân thuoäc Saéc giôùi thieân, khi aáy thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, thaân thuoäc Duïc giôùi thieân, thaân thuoäc Khoâng xöù, Thöùc xöù, Baát duïng xöù, Höõu töôûng voâ töôûng xöù coù ñoàng thôøi cuøng hieän höõu khoâng?

“Cuõng vaäy, cho ñeán, khi ñang hieän höõu thaân thuoäc Höõu töôûng voâ töôûng xöù, khi aáy thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, thaân thuoäc Duïc giôùi thieân, thaân thuoäc Saéc giôùi thieân, thaân thuoäc Khoâng xöù, Thöùc xöù, Baát duïng xöù thieân coù ñoàng thôøi cuøng hieän höõu khoâng?”

Phaät noùi vôùi Töôïng Thuû Xaù-lôïi-phaát :

“Khi ñang hieän höõu thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, thì ngay khi aáy laø thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, chöù khoâng phaûi laø thaân thuoäc Duïc giôùi thieân, thaân Saéc giôùi thieân, thaân Khoâng xöù thieân, thaân Thöùc xöù thieân, thaân Voâ sôû höõu xöù thieân, thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân. Cuõng vaäy, cho ñeán, neáu khi ñang hieän höõu thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân, thì ngay khi aáy laø thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân, chöù khoâng phaûi laø thaân ngöôøi Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, khoâng phaûi laø thaân Duïc giôùi thieân, thaân Saéc giôùi thieân, thaân Khoâng

63. Paøli, sñd. nt.: Saökilesikaø c’ eva dhammaø pahìyissanti, vodaøniyaø dhammaø abhivaññhissanti (...) paømujjaö c’ eva bhavissati pìti ca passaddhi ca sati ca sampajaóóaó ca sukho ca vihaøro: khi caùc phaùp nhieãm oâ bò dieät tröø, phaùp thanh tònh ñöôïc taêng tröôûng (...), khoaùi laïc seõ sanh, cuøng vôùi hyû, khinh an, chaùnh nieäm, chaùnh tri vaø soáng an laïc.

64. Tham chieáu Paøli (D. 9 § 38): Yasmiö bhante samaye oôaøriko atta-ptilaøbho hoti, mogh’ assa tasmiö samaye manomayo atta-ptilaøbho hoti, mogho aruøpo atta- patilaøbho hoti: Baïch Ñaïi Ñöùc, trong khi sôû ñaéc ngaõ thoâ toàn taïi, thì coù ñoàng thôøi toàn taïi sôû ñaéc ngaõ do yù sanh vaø sôû ñaéc ngaõ voâ saéc khoâng?

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

xöù, Thöùc xöù, Voâ sôû höõu xöù thieân.

“Naøy Töôïng Thuû, ví nhö söõa boø. Söõa bieán thaønh toâ. Toâ bieán thaønh laïc. Laïc bieán thaønh sanh toâ. Sanh toâ bieán thaønh thuïc toâ. Thuïc toâ bieán thaønh ñeà hoà. Ñeà hoà laø baäc nhaát. Khi laø söõa, thì chæ ñöôïc goïi laø söõa maø khoâng goïi laø laïc, toâ, ñeà hoà. Cuõng vaäy, laàn löôït cho ñeán khi laø ñeà hoà, thì khi aáy chæ ñöôïc goïi laø ñeà hoà maø khoâng goïi laø laïc, toâ.

“Töôïng Thuû, ôû ñaây cuõng vaäy, khi ñang hieän höõu thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, thì ngay khi aáy laø thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, chöù khoâng phaûi laø thaân thuoäc Duïc giôùi thieân, cho ñeán, khoâng phaûi laø thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân. Cuõng vaäy, laàn löôït cho ñeán, khi ñang hieän höõu thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân, thì ngay khi aáy chæ coù thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân, chöù khoâng phaûi laø thaân ngöôøi Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, cho ñeán, thaân Voâ sôû höõu xöù thieân.

“Töôïng Thuû, yù ngöôi nghó sao? Neáu coù ngöôøi hoûi ngöôi: ‘Khi ñang hieän höõu thaân quaù khöù; khi aáy thaân vò lai vaø thaân hieän taïi coù cuøng nhaát thôøi hieän höõu khoâng? Khi ñang hieän höõu thaân vò lai, khi aáy thaân quaù khöù vaø thaân hieän taïi coù ñoàng thôøi hieän höõu khoâng? Khi ñang hieän höõu thaân hieän taïi, khi aáy thaân quaù khöù vaø thaân vò lai coù ñoàng thôøi hieän höõu khoâng?’ Giaû söû ñöôïc hoûi nhö vaäy, ngöôi seõ traû lôøi nhö theá naøo?”

Töôïng Thuû ñaùp:

“Giaû söû coù ngöôøi hoûi nhö vaäy, con seõ traû lôøi ngöôøi aáy raèng: ‘Khi ñang hieän höõu thaân quaù khöù, khi aáy duy chæ laø thaân quaù khöù, maø khoâng phaûi laø thaân hieän taïi vaø vò lai. Khi ñang hieän höõu thaân vò lai, khi aáy duy chæ laø thaân vò lai. Chöù khoâng phaûi laø thaân quaù khöù vaø hieän taïi. Khi ñang hieän höõu thaân hieän taïi, khi aáy chæ laø thaân hieän taïi, chöù khoâng phaûi laø thaân quaù khöù vaø thaân vò lai’.”

Phaät noùi:

“Töôïng Thuû, ôû ñaây cuõng vaäy, khi ñang hieän höõu thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, thì ngay khi aáy laø thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, chöù khoâng phaûi laø thaân thuoäc Duïc giôùi thieân, cho ñeán, khoâng phaûi laø thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân. Cuõng vaäy, laàn löôït cho ñeán, khi ñang hieän höõu thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân, thì ngay khi aáy chæ coù thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân, chöù khoâng phaûi laø thaân ngöôøi Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, cho ñeán, thaân Baát duïng xöù

thieân65.

# “Laïi nöõa, Töôïng Thuû, giaû söû coù ngöôøi hoûi ngöôi: ‘Coù phaûi ngöôi trong quaù khöù ñaõ töøng hieän höõu vaø ñaõ dieät; vò lai seõ sanh vaø hieän taïi ñang toàn taïi chaêng?’ Neáu ñöôïc hoûi nhö vaäy, ngöôi seõ traû lôøi nhö theá naøo?”

Töôïng Thuû baïch Phaät:

“Giaû söû coù ngöôøi hoûi nhö vaäy, con seõ traû lôøi ngöôøi aáy raèng: ‘Trong quaù khöù toâi ñaõ töøng hieän höõu; khoâng phaûi khoâng hieän höõu. Trong vò lai, toâi seõ sanh, chöù khoâng phaûi khoâng coù; trong hieän taïi, toâi ñang toàn taïi. Chöù khoâng phaûi khoâng coù.”

Phaät noùi:

“Töôïng Thuû, ôû ñaây cuõng vaäy, khi ñang hieän höõu thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, thì ngay khi aáy laø thaân ngöôøi thuoäc Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, chöù khoâng phaûi laø thaân thuoäc Duïc giôùi thieân, cho ñeán, khoâng phaûi laø thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân. Cuõng vaäy, laàn löôït cho ñeán, khi ñang hieän höõu thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân, thì ngay khi aáy chæ coù thaân Höõu töôûng voâ töôûng thieân, chöù khoâng phaûi laø thaân ngöôøi Duïc giôùi vôùi boán ñaïi vaø caùc caên, cho ñeán, thaân Voâ sôû höõu xöù thieân.”

Baáy giôø, Töôïng Thuû baïch Phaät:

“Con nay quy y Phaät, quy y Phaùp, quy y Taêng. Xin nhaän con laø Öu-baø-taéc trong Chaùnh phaùp. Töø nay ñeán troïn ñôøi, nguyeän khoâng gieát, khoâng troäm, khoâng taø daâm, khoâng doái, khoâng uoáng röôïu.”

Khi aáy Phaïm chí Boá-tra-baø-laâu baïch Phaät:

“Con coù theå ôû trong Phaät phaùp xuaát gia, thoï giôùi Cuï tuùc ñöôïc khoâng?”

Phaät noùi vôùi Phaïm chí:

“Neáu coù ngöôøi dò hoïc muoán ñöôïc xuaát gia thoï giôùi trong Phaùp cuûa Ta, tröôùc heát phaûi caàn boán thaùng quaùn saùt, laøm haøi loøng ñaïi chuùng, sau ñoù môùi ñöôïc xuaát gia thoï giôùi. Tuy coù quy ñònh nhö vaäy, nhöng cuõng coøn nhaän xeùt tuøy ngöôøi.”

Phaïm chí baïch Phaät:

65. Baûn Haùn, khi noùi laø Baát duïng xöù, khi noùi laø Voâ sôû höõu xöù, khoâng duøng moät töø chuaån.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

“Neáu coù caùc ngöôøi dò hoïc muoán ñöôïc xuaát gia thoï giôùi trong Phaät Phaùp, tröôùc heát phaûi caàn boán thaùng quaùn saùt, laøm haøi loøng ñaïi chuùng, sau ñoù môùi ñöôïc xuaát gia thoï giôùi. Nhö con nay, coù theå ôû trong Phaät phaùp qua boán thaùng quan saùt, khi ñaïi chuùng haøi loøng, con môùi xin xuaát gia thoï giôùi Cuï tuùc.”

Phaät noùi vôùi Phaïm chí:

“Ta ñaõ coù noùi vôùi ngöôi tröôùc roài. Tuy coù quy ñònh nhö vaäy, nhöng cuõng coøn nhaän xeùt tuøy ngöôøi.”

Baáy giôø Phaïm chí lieàn ñöôïc xuaát gia thoï giôùi Cuï tuùc ôû trong Chaùnh phaùp. Nhö vaäy khoâng bao laâu, do tín taâm kieân coá, tònh tu phaïm haïnh, ôû ngay trong ñôøi naøy maø töï thaân taùc chöùng, sanh töû ñaõ döùt, ñieàu caàn laøm ñaõ laøm xong, khoâng coøn taùi sinh nöõa; töùc thaønh A-la-haùn.

Baáy giôø, Boá-tra-baø-laâu sau khi nghe nhöõng ñieàu Phaät daïy hoan hyû phuïng haønh.

